

Số: 449/2022/QĐCNTTLH

Quận Lê Chân, ngày 12 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34, và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Phạm Văn L và chị Bùi Thị T T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 15 háng 10 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Phạm Văn L.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 11 tháng 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Phạm Văn L; ĐKKHKT: Thôn 11 Xã C, huyện B, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: Số 236 Nguyễn G, phường 11, quận V, thành phố Hồ Chí Minh.

Chị Bùi Thị T T; nơi cư trú: Số 17/205 Tôn Đức T, phường A, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 11 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 11 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn L và chị Bùi Thị T T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Phạm Văn L và chị Bùi Thị T T có một con chung là

Phạm Nguyệt M, sinh 30/4/201x. Anh L và chị T thỏa thuận giao con Phạm Nguyệt M cho chị T trực tiếp nuôi đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Phạm Văn L và chị Bùi Thị T T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**3.** Về quyền yêu cầu thi hành án dân sự: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- UBND phường An Dương, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 04/5/2009);
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Đào Thị Hương**